

Số: /TTr-LSG.HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN SÀI GÒN VI NA

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN SÀI GÒN VI NA

Căn cứ Luật doanh nghiệp Việt Nam năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bất động sản Sài Gòn Vi Na;

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Biên bản họp số: /BB-LSG.DHĐCĐ ngày / /2023 của
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022 của Công ty cổ phần Bất động sản Sài Gòn Vi Na thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023 và định hướng mục tiêu nhiệm kỳ 2023 – 2028. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và định hướng hoạt động chính năm 2023

Tỷ lệ tán thành:..... %

2. Báo cáo của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023; Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm soát Công ty năm 2022 và kế hoạch kiểm soát hoạt động Công ty năm 2023.

Tỷ lệ tán thành:..... %

3. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022 đã được kiểm toán:

- Tổng doanh thu: 137,74 tỷ đồng.

- Tổng chi phí: 134,15 tỷ đồng, trong đó:

+ Chi phí tài chính : 120,89 tỷ đồng;

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp : 12,58 tỷ đồng;

+ Chi phí khác : 0,68 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 3,59 tỷ đồng (kế hoạch 12,73 tỷ đồng)

Tỷ lệ tán thành:%.

4. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2022 của Công ty như sau:



- Lợi nhuận sau thuế năm 2022: 2,60 tỷ đồng
- Lợi nhuận giữ lại các năm trước: 131,95 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 134,55 tỷ đồng

Đề nghị phân phối như sau:

- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 0,9 tỷ đồng
- Lợi nhuận còn lại: 133,65 tỷ đồng
- Chia cổ tức: Không chia cổ tức

Tỷ lệ tán thành%.

5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

- Tổng nhu cầu vốn đầu tư: 789,954 tỷ đồng
- Tổng doanh thu : 83,48 tỷ đồng
- Tổng chi phí : 80,57 tỷ đồng, trong đó:
 - + Giá vốn hàng bán : 2,25 tỷ đồng
 - + Chi phí tài chính : 65,31 tỷ đồng
 - + Chi phí quản lý doanh nghiệp : 12,41 tỷ đồng
 - + Chi phí khác : 0,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 2,91 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 2,33 tỷ đồng
- Chia cổ tức : Không chia cổ tức

Tỷ lệ tán thành%.

6. Thông qua thù lao Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 của Công ty như sau:

STT	Chức danh	Thù lao năm 2023 (đồng/người/tháng)	Số người	Tổng thù lao năm 2023
1	Phó chủ tịch HĐQT	8.000.000	1	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	6.000.000	3	216.000.000
3	Trưởng Ban KS	6.000.000	1	72.000.000
4	Thành viên Ban KS	4.000.000	2	96.000.000
Tổng cộng				480.000.000

7. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 theo nội dung Tờ trình số 67/TTr-LSG.BKS ngày 21/3/2023 của Ban kiểm soát.

Tỷ lệ tán thành%.

8. Thông qua việc cập nhật Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty theo nội dung Tờ trình sốTTr-LSG.HĐQT ngày .../.../2023



7. Bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028.

ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2017 đã bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023, ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2022 lần này sẽ kết thúc nhiệm kỳ 05 năm của thành viên HĐQT và thành viên BKS.

Vì vậy HĐQT kính trình ĐHĐCĐ việc đề cử các ứng viên thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 để Đại hội thực hiện bầu cử theo nội dung Tờ trình số...../TTr-HĐQT.LSG ngày/...../2023 của HĐQT.

Trên đây là giải trình các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BP.TCKT (Nhon, Toàn).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Hiển